

Số: 13 /TTr-BTC

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa năm 2025

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CÔNG VĂN ĐẾN

Giờ Ngày 14/01

Kính chuyển: Đe Phức PTTg

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 16/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình công tác năm 2025 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ tình hình thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP trong năm 2025 như sau:

I. CĂN CỨ VÀ QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG BÁO CÁO

1. Căn cứ xây dựng Báo cáo

Tại Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) hằng năm đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết và báo cáo Chính phủ¹.

2. Quá trình xây dựng Báo cáo

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Tài chính đã dự thảo Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP trong năm 2025 và có văn bản số 17576/BTC-VCL ngày 12/11/2025 lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương. Đến ngày 31/12/2025, Bộ Tài chính đã nhận được văn bản góp ý của 14 bộ, cơ quan và 23 địa phương². Về

¹ Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và của từng bộ, cơ quan, địa phương; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 10 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

² Bộ Tài chính (cơ quan soạn thảo) và các Bộ, cơ quan: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Y tế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

cơ bản, các ý kiến thống nhất với dự thảo Báo cáo và cung cấp một số thông tin bổ sung. Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đã tiếp thu và hoàn thiện Báo cáo.

Tại Nghị quyết số 99/NQ-CP, Chính phủ đã giao 8 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu (bao gồm 80 nhiệm vụ cụ thể) cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các địa phương triển khai thực hiện, trong đó: (i) Nhóm nhiệm vụ thứ nhất về tiếp tục triển khai các Nghị quyết, Chương trình hành động của Chính phủ về đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia là nhiệm vụ mang tính độc lập được theo dõi, đánh giá riêng; (ii) Nhóm nhiệm vụ thứ hai về tổ chức nghiên cứu, quán triệt, thống nhất nhận thức về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã được các Bộ, ngành và địa phương thực hiện tương đối đầy đủ và toàn diện ngay giai đoạn đầu triển khai Nghị quyết. Do đó, Báo cáo này tập trung đánh giá tình hình triển khai các nhiệm vụ thuộc 6 nhóm nhiệm vụ, giải pháp còn lại, bao gồm: (i) Hoàn thiện thể chế về sở hữu, phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp; (ii) Hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và vận hành thông suốt các loại thị trường; (iii) Hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; (iv) Hoàn thiện thể chế đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế; (v) Hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh; (vi) Nâng cao năng lực xây dựng và thực thi thể chế kinh tế.

II. VỀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA BÁO CÁO

Báo cáo trình Chính phủ được kết cấu thành 03 mục, gồm: (1) Tình hình triển khai Nghị quyết số 99/NQ-CP trong năm 2025; (2) Đánh giá chung về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP; (3) Một số kiến nghị tiếp tục thực hiện đồng bộ và hiệu quả Nghị quyết số 99/NQ-CP trong thời gian tới.

Nội dung của Báo cáo được tóm tắt như sau:

1. Tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP

Trong năm 2025, các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đề ra tại Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện và mang lại nhiều kết quả tích cực. Tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP theo từng nhiệm vụ, giải pháp được thể hiện như sau:

(1) Về tiếp tục hoàn thiện thể chế về sở hữu, phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp

- *Thể chế về sở hữu tài sản của tổ chức, cá nhân tiếp tục được hoàn thiện:* Chính phủ đã trình Quốc hội ban hành Luật công nghiệp công nghệ số, trong đó đã công nhận tài sản số là tài sản, đưa ra các quy định mang tính nguyên tắc về phân loại và quản lý tài sản số. Các quy định về cơ sở dữ liệu quốc gia phục vụ giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước, chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy được hoàn thiện tạo thuận lợi và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp về sở hữu của cá nhân trong các

giao dịch điện tử. Quy định về trọng tài thương mại, hòa giải thương mại và phương thức giải quyết tranh chấp khác ngoài tố tụng được hoàn thiện, thống nhất, đồng bộ đảm bảo hiệu lực thực thi và bảo vệ quyền sở hữu tài sản.

- *Pháp luật về đăng ký tài sản, hệ thống thông tin tài sản, bất động sản tiếp tục được hoàn thiện.* Các quy định về đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã triển khai Chiến dịch làm sạch dữ liệu đất đai đảm bảo liên thông, đồng bộ thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, tài sản, tạo tiền đề cơ sở nguồn lực cho phát triển KT-XH.

- *Đẩy mạnh khơi thông nguồn lực từ đất đai.* Bộ Chính trị có Kết luận số 77-KL/TW ngày 2/5/2024 về phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án tại một số tỉnh, thành phố; Quốc hội có Nghị quyết số 170/2024/QH15, Chính phủ có Nghị định số 76/2025/NĐ-CP và 91/2025/NĐ-CP để thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị tại Kết luận số 77-KL/TW. Đồng thời, Chính phủ cũng đã thành lập Ban chỉ đạo giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc các dự án tồn đọng nhằm giải phóng nguồn lực, sớm đưa các dự án vào sử dụng, không để lãng phí nguồn lực tài sản trong phát triển kinh tế. Chính phủ đã trình Quốc hội thông qua Nghị quyết quy định một số cơ chế chính sách, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.

- *Thế chế ngân sách nhà nước (NSNN), nợ công, quản lý tài sản công tiếp tục được hoàn thiện, bảo đảm quản lý chặt chẽ và sử dụng hiệu quả tài sản công.* Chính phủ đã trình Quốc hội thông qua hàng loạt các Luật về lĩnh vực tài chính như Luật Ngân sách nhà nước, Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 8 Luật về Tài chính (Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công và Luật Quản lý, sử dụng tài sản công), các Luật thuế (Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Quản lý thuế (sửa đổi)) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý nợ công tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý nhà nước, giải quyết các vướng mắc, bất cập trong thực tiễn, khơi thông nguồn lực từ NSNN và tài sản công cho phát triển.

- *Thế chế về sở hữu trí tuệ tiếp tục được hoàn thiện tạo hành lang pháp lý đầy đủ đối với bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.* Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ đảm bảo thi hành đầy đủ cam kết quốc tế của Việt Nam về bảo hộ sở hữu trí tuệ trong quá trình hội nhập.

- *Pháp luật về đầu tư công, đấu thầu ngày càng phù hợp với yêu cầu phát triển trong tình hình mới.* Ngày 25/6/2025, Quốc hội đã thông qua Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung 8 luật trong lĩnh vực tài chính, trong đó, bao gồm Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công nhằm đảm bảo đồng bộ với việc thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, tăng cường phân cấp, phân quyền trong quyết định chủ trương đầu tư, tạo thuận lợi cho việc triển khai dự án tại các địa phương. Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ cũng ban hành nhiều văn bản chỉ đạo để đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công.

- Hoàn thiện thể chế, cơ chế thúc đẩy thực hiện cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước. Quốc hội đã thông qua Luật Quản lý và đầu tư vốn tại doanh nghiệp (có hiệu lực từ ngày 01/8/2025) với cách thức tiếp cận mới, rõ ràng và trao quyền chủ động trong quyết định đầu tư cho doanh nghiệp nhà nước; tăng tính chủ động trong các quyết định đầu tư của doanh nghiệp; tách bạch, phân định chức năng quản lý nhà nước với chức năng của chủ sở hữu vốn và doanh nghiệp; tăng cường phân công, phân cấp gắn với kiểm tra giám sát nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ cho các hợp tác xã (HTX): Chính phủ ban hành Nghị định số 253/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX nhằm hoàn thiện khung pháp lý, cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các Quỹ HTX địa phương, đồng thời, nâng cao hiệu quả hỗ trợ thành viên và thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

- Hoàn thiện thể chế, tạo thuận lợi phát triển khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa. Ngày 04/5/2025, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân, đặt ra những định hướng chiến lược, mục tiêu cụ thể và các giải pháp đột phá nhằm phát huy tối đa vai trò của khu vực kinh tế tư nhân là “một động lực quan trọng nhất” và là “lực lượng tiên phong” thúc đẩy tăng trưởng, đổi mới sáng tạo, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và tái cấu trúc nền kinh tế. Quốc hội cũng đã ban hành Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân. Chính phủ đã ban hành 02 Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện 02 Nghị quyết nêu trên tại các Nghị quyết số 138-NQ/CP ngày 16/5/2025 và Nghị quyết số 139-NQ/CP ngày 17/5/2025 đảm bảo thực hiện mạnh mẽ tạo thuận lợi phát triển khu vực tư nhân. Chính phủ đã trình Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và ban hành theo thẩm quyền các quy định về doanh nghiệp, cải cách thủ tục hành chính nhằm tạo lập một môi trường đầu tư, kinh doanh ngày càng thông thoáng, minh bạch cho cộng đồng doanh nghiệp. Quốc hội cũng đã thông qua Luật Đầu tư (sửa đổi) (Kỳ họp thứ 10) hoàn thiện thể chế đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh và thúc đẩy thu hút vốn trong bối cảnh mới, đặc biệt, cắt giảm 38 ngành nghề và thu hẹp phạm vi của 20 ngành nghề kinh doanh có điều kiện tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư của doanh nghiệp.

- Hoàn thiện thể chế về thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài. Luật Đầu tư (sửa đổi) năm 2025 (có hiệu lực 01/3/2026) đẩy mạnh cải cách thủ tục cho nhà đầu tư nước ngoài và hoạt động đầu tư ra nước ngoài, đặc biệt, cho phép nhà đầu tư nước ngoài được thành lập doanh nghiệp trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, rút ngắn quy trình đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư nước ngoài tiếp cận thị trường Việt Nam. Quốc hội thông qua Nghị quyết số 222/2025/QH15 ngày 27/6/2025 về Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam; Chính phủ ban hành các Nghị định về thành lập trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam³ và chính sách tài chính trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam; Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định thành lập khu thương mại tự do thành phố

³ Nghị định số 323/2025/NĐ-CP và Nghị định số 324/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025

Đà Nẵng nhằm thu hút dòng vốn quốc tế cho các mục tiêu đột phá chiến lược, phát triển dịch vụ tài chính cao cấp; hình thành nguồn nhân lực chất lượng cao; kết nối với kinh tế thế giới và nâng tầm vị thế của Việt Nam. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 18/02/2025 về việc ban hành bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, trong đó bao gồm 09 nhóm tiêu chí về kinh tế, xã hội và môi trường làm căn cứ sàng lọc, đánh giá và lựa chọn dự án nhằm đảm bảo sự phù hợp với định hướng phát triển bền vững và mục tiêu nâng cao năng lực nội sinh của nền kinh tế.

(2) Về hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và vận hành thông suốt các loại thị trường.

- *Về quản lý, điều hành giá:* Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá (kỳ họp thứ 10) đảm bảo phù hợp với bộ máy hành chính, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực định giá Nhà nước đảm bảo tính linh hoạt, chủ động trong công tác quản lý giá hàng hóa, dịch vụ của Nhà nước, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá giúp giảm bớt chi phí tuân thủ thủ tục hành chính..

- *Về thị trường tài chính:* Thị trường tài chính đang ngày càng phát triển theo hướng cân bằng giữa thị trường tiền tệ và thị trường vốn, giữa thị trường cổ phiếu và thị trường trái phiếu, tạo đa dạng sản phẩm tài chính các kênh đầu tư cho các tổ chức và cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế.

+ *Đối với thị trường vốn:* Thị trường vốn đã hình thành và vận hành đầy đủ các cấu phần bao gồm thị trường cổ phiếu, thị trường trái phiếu và thị trường chứng khoán phái sinh. TTCK Việt Nam đã có những bước tiến quan trọng trong việc cải cách hành lang pháp lý, minh bạch hóa thông tin, hiện đại hóa hệ thống giao dịch và thanh toán... nhằm đáp ứng các yêu cầu cơ bản nâng hạng TTCK từ cận biên lên thị trường mới nổi theo tiêu chí của FTSE Russell⁴ tạo ra kênh huy động vốn dài hạn, bền vững cho nền kinh tế. Ngày 8/10/2025, FTSE Russell chính thức công bố nâng hạng TTCK Việt Nam từ thị trường cận biên sang thị trường mới nổi thứ cấp, đây được xem là cột mốc lịch sử, khẳng định vị thế và uy tín của Việt Nam trên bản đồ tài chính toàn cầu.

Tài sản số, tài sản mã hóa đã được chính thức công nhận tại Luật Công nghiệp công nghệ số. Trên cơ sở đó, ngày 09/9/2025, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 05/2025/NQ-CP chính thức cho phép thí điểm thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam. Cơ chế thí điểm tại Nghị quyết không chỉ mở đường cho ĐMST, mà còn đóng vai trò hỗ trợ đảm bảo an ninh an toàn thị trường tài chính, giúp Việt Nam hội nhập với tiêu chuẩn quốc tế về tiền mã hóa.

Pháp luật về kinh doanh bảo hiểm tiếp tục được hoàn thiện. Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm nhằm cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh và thủ tục hành chính tạo dựng hành lang

⁴ FTSE là một tổ chức chuyên về các dịch vụ chỉ số tài chính, tên đầy đủ là “Financial Times Stock Exchange”, thuộc Sở Giao dịch chứng khoán London, có nhiệm vụ tạo chỉ số cho thị trường tài chính toàn cầu. FTSE Russell phân loại các nền kinh tế theo 4 hạng: thị trường phát triển; thị trường mới nổi tiên tiến; thị trường mới nổi thứ cấp; thị trường cận biên.

pháp lý thông thoáng, minh bạch và thuận lợi hơn cho hoạt động của doanh nghiệp; đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật có liên quan.

+ Đối với thị trường tiền tệ:

Năm 2025, Quốc hội thông qua Luật số 96/2025/QH15 ngày 27/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng nhằm hoàn thiện khung pháp lý về quản lý nợ xấu, khoản vay đặc biệt và tài sản bảo đảm hướng tới xây dựng một hệ thống tài chính ổn định, minh bạch và hiệu quả đáp ứng yêu cầu vốn trong giai đoạn mới. Đồng thời, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 232/2025/NĐ-CP ngày 26/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng, có hiệu lực từ ngày 10/10/2025. Nghị định số 232/2025/NĐ-CP xóa bỏ cơ chế độc quyền Nhà nước một cách có kiểm soát trên nguyên tắc Nhà nước vẫn quản lý hoạt động sản xuất vàng miếng. Việc chấm dứt cơ chế Nhà nước độc quyền thương hiệu vàng miếng, mở rộng đối tượng sản xuất vàng miếng và nhập khẩu vàng nguyên liệu sẽ giúp nguồn cung vàng trên thị trường đa dạng hơn, người dân sẽ có nhiều sự lựa chọn hơn, thị trường cạnh tranh, minh bạch hơn, góp phần thu hẹp chênh lệch giữa giá vàng trong nước với giá vàng thế giới cũng như giữa các thương hiệu vàng.

- *Về phát triển thị trường hàng hóa, dịch vụ:* Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nhằm thúc đẩy hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước. Các quy định về bảo vệ người tiêu dùng tiếp tục được hoàn thiện. Quốc hội đã thông qua hai luật quan trọng là Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật nhằm đảm bảo hành lang vững chắc cho người tiêu dùng trong sử dụng hàng hóa, chất lượng sản phẩm. Chính sách về phát triển và quản lý hoạt động kinh doanh thương mại điện tử tiếp tục được hoàn thiện với việc ra đời Luật Thương mại điện tử.

- Về phát triển thị trường khoa học công nghệ (KHCCN):

Nhằm thúc đẩy phát triển KHCCN, ĐMST và CDS quốc gia là động lực chính cho phát triển đất nước theo tinh thần Nghị quyết số 57/NQ-TW, Quốc hội đã thông qua các Luật trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đặc biệt các quy định về chuyển giao công nghệ như: Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; Luật về Công nghiệp công nghệ số; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Chuyển giao công nghệ; Luật Công nghệ cao; Luật Chuyển đổi số; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ, Luật trí tuệ nhân tạo...đảm bảo vận hành phát triển thị trường KHCCN, chuyển giao công nghệ toàn diện, minh bạch, hiệu quả, phát triển thị trường sở hữu trí tuệ và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

- *Về phát triển thị trường đất đai:* Hệ thống pháp luật về phát triển thị trường đất đai tiếp tục đồng bộ với cải cách bộ máy chính quyền. Chính phủ ban hành Nghị quyết về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050⁵ và các Nghị quyết tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn

⁵ Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 17/4/2025.

đến năm 2050⁶ chưa được phê duyệt điều chỉnh nhằm đảm bảo công tác thu hồi, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của các dự án đang trong quá trình thực hiện. Quốc hội đã thông qua Nghị quyết thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội đảm bảo nhu cầu nhà ở của người dân.

Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản tháo gỡ khó khăn của thị trường bất động sản như kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản⁷ và thành lập Ban Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc các dự án tồn đọng đảm bảo phát triển và vận hành thông suốt thị trường bất động sản.

- *Về phát triển thị trường lao động*: Quốc hội đã thông qua Luật Việc làm với nhiều điểm mới tích cực cho người lao động, hỗ trợ đi làm việc ở nước ngoài, đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp được mở rộng. Giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên tiếp tục được chú trọng. Quốc hội đã thông qua Luật Giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi) tăng cường gắn kết giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động. Nhiều đề án về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và ban hành.

- *Đẩy mạnh căn bản và toàn diện giáo dục - đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Phát triển y tế, bảo vệ sức khỏe nhân dân.*

Về phát triển giáo dục - đào tạo: Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 281/NQ-CP về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8 /2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Quốc hội đã thông qua các Luật về lĩnh vực giáo dục: Luật Nhà giáo, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học (sửa đổi), Luật Giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi). Với việc hoàn thiện các Luật trong lĩnh vực giáo dục đã hình thành khung pháp lý đảm bảo sự liên thông, linh hoạt của hệ thống giáo dục quốc dân; hoàn thiện kiểm định, đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục, đào tạo; hoàn thiện quy định phân cấp, phân quyền trong quản lý giáo dục; tăng cường tự chủ các cơ sở giáo dục đào tạo; phát triển mô hình giáo dục đại học số, khơi thông nguồn lực xã hội hóa trong giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp; gắn kết giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động theo vùng, địa phương; hoàn thiện các chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài trong và ngoài nước; hoàn thiện cơ chế học phí, học bổng đối với người học; thúc đẩy học tập suốt đời...

Về phát triển y tế: Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 9/9/2025 “Về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân”. Chính phủ ban hành Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025. Quốc hội thông Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách cho công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Thể chế chính sách, pháp luật phát triển dịch vụ y tế được tiếp tục được hoàn thiện, tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp

⁶ Nghị quyết số 277/NQ-CP ngày 12/09/2025; Nghị quyết số 06/2025/NQ-CP ngày 12/09/2025; Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15/09/2025.

⁷ Quyết định số 2116/QĐ-TTg ngày 22/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản.

luật về chính sách y tế bảo đảm phù hợp với thực tiễn và yêu cầu đổi mới của đất nước, tạo môi trường thuận lợi để phát triển dịch vụ chăm sóc sức khỏe tư nhân, nhằm huy động mọi nguồn lực, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế. Quốc hội thông qua Luật Phòng bệnh (ngày 10/12/2025) tạo hành lang pháp lý toàn diện nhằm nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần và chất lượng cuộc sống của người dân.

(3) Về hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

- Hoàn thiện thể chế liên kết vùng, thúc đẩy liên kết giữa các chính quyền địa phương:

Từ ngày 1/7/2025, Việt Nam có 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh bao gồm 28 tỉnh và 6 thành phố trực thuộc trung ương (giảm 29 đơn vị hành chính cấp tỉnh), kết thúc hoạt động của cấp huyện để vận hành chính thức bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp. Đây là thời khắc đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của bộ máy hành chính nhà nước, hoàn thiện thể chế và tổ chức của hệ thống chính trị đồng bộ, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và mở ra không gian tăng trưởng, phát triển mới cho cả nước và các địa phương trong Kỷ nguyên mới. Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66.2/2025/NQ-CP ngày 28/08/2025 về quy định xử lý khó khăn, vướng mắc về việc điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp trong thời gian chưa ban hành Luật Quy hoạch (sửa đổi); đồng thời, đã trình Chính phủ ban hành Nghị quyết số 306/NQ-CP ngày 05/10/2025 về việc điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 với 6 vùng KT-XH của Việt Nam sau khi sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Quốc hội đã thông qua Luật Quy hoạch (sửa đổi) đảm bảo hiệu quả tổng thể quy hoạch quốc gia gắn kết trong phát triển không gian kinh tế mới giữa các vùng và giữa các địa phương trong vùng.

Chính phủ thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù cho các địa phương. Quốc hội đã thông qua các Nghị quyết thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển một số địa phương (Hải Phòng, Đà Nẵng, Tp. Hồ Chí Minh).

- Công tác nâng cao chất lượng hệ thống an sinh xã hội, tiếp tục được đẩy mạnh. Quốc hội thông qua Luật Dân số ngày 10/12/2025, đánh dấu bước chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển, thực hiện giải quyết đồng bộ các vấn đề về quy mô, cơ cấu, thích ứng già hóa, nâng cao chất lượng dân số trong mối quan hệ với phát triển KT-XH. Các quy định về trợ cấp xã hội, hưu trí xã hội tiếp tục được hoàn thiện. Đã hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát với 334 nghìn căn để mọi người dân đều có mái ấm an toàn.

- Công tác dân tộc được quan tâm thực hiện với nhiều chủ trương, chính sách lớn được ban hành. Theo đó, kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đạt nhiều kết quả quan trọng, cơ sở hạ tầng từng bước được đầu tư, công tác phát triển sinh kế, an sinh xã hội được triển khai thực hiện tương đối tốt, đời sống đồng bào từng bước được cải thiện, chất lượng cuộc sống được nâng lên.

- Hoàn thiện cơ chế chính sách và các giải pháp phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện. Ngày 21/5/2025, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 156-KL/TW ngày 21/5/2025 về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và Kết luận số 76-KL/TW của Bộ Chính trị khóa XII về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW (gọi tắt là Kết luận số 156-KL/TW). Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 156-KL/TW ngày 21/5/2025 của Bộ Chính trị Khóa XIII⁸.

- Thể chế về công tác bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, ứng phó với biến đổi khí hậu tiếp tục được hoàn thiện. Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, gồm: Luật Bảo vệ môi trường; Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Luật Chăn nuôi; Luật Đa dạng sinh học; Luật Đô thị; Luật Đo đạc và Bản đồ; Luật Khí tượng thủy văn; Luật Lâm nghiệp; Luật Phòng, Chống thiên tai; Luật Tài nguyên nước; Luật Tài nguyên, Môi trường biển và hải đảo; Luật Thú y; Luật Thủy lợi; Luật Thủy sản; Luật Trồng trọt giải quyết các điểm nghẽn trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, đặc biệt các nội dung về quản lý, giám sát trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học. Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án thành lập và phát triển thị trường các-bon⁹, theo nguyên tắc thị trường, thúc đẩy chuyển đổi xanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, hướng tới thực hiện các sáng kiến và cam kết tại COP26 và COP28. Công tác bảo vệ môi trường được đẩy mạnh: Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12/07/2025 về triển khai các nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường.

(4) Về hoàn thiện thể chế đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế

Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Nghị quyết với mục tiêu: nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính đồng bộ, toàn diện, sâu rộng, của hội nhập quốc tế, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, góp phần thiết thực xây dựng, phát triển và bảo vệ đất nước. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 153/NQ-CP ngày 31/5/2025 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW.

Khuôn khổ pháp luật về công tác ký kết, thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế tiếp tục được rà soát, hoàn thiện. Bộ Ngoại giao đã trình Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điều ước quốc tế tập trung vào việc cải cách thủ tục hành chính, phân cấp mạnh mẽ hơn, tăng cường giám sát của Quốc hội/HĐND và hoàn thiện quy định để phù hợp với thực tiễn hội nhập, đặc biệt là các vấn đề như ODA/vốn vay ưu đãi, quyền con người và thực thi hiệu quả, nhằm rút ngắn thời gian và nâng cao tính chủ động trong ký kết, thực hiện điều ước quốc tế.

⁸ Quyết định số 1669/QĐ-TTg ngày 05/8/2025.

⁹ Quyết định số 232/QĐ-TTg ngày 24/01/2025.

- *Công tác ngoại giao kinh tế trở thành trọng tâm* trong hoạt động đối ngoại cấp cao, mang lại các kết quả cụ thể, thực chất với nhiều cam kết, thỏa thuận hợp tác kinh tế với các đối tác. Việt Nam thực hiện ký kết 19 Hiệp định thương mại tự do (FTA) và đang đàm phán với trên 60 đối tác, trong đó có nhiều Hiệp định thế hệ mới. Chủ động linh hoạt, thích ứng với diễn biến tình hình, kinh tế thế giới. Thực hiện đàm phán tích cực xây dựng Hiệp định khung về thương mại đối ứng trong chính sách thuế đối ứng của Hoa Kỳ.

- *Công tác nghiên cứu, dự báo, tham mưu chính sách được đẩy mạnh*, nhanh chóng, nhạy bén phát hiện vấn đề, kịp thời báo cáo, tham mưu về những xu thế, vấn đề mới nổi lên tác động đến phát triển kinh tế - xã hội.

- *Theo dõi sát tình hình, kịp thời báo cáo, tham mưu phục vụ đấu tranh bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển.* Công tác người Việt Nam ở nước ngoài và bảo hộ công dân tiếp tục được chú trọng. Quốc hội thông qua Luật Tương trợ tư pháp về dân sự và Luật Tương trợ tư pháp về hình sự, hoàn thiện các nội dung về tương trợ tư pháp (hình sự và dân sự) giữa Việt Nam và nước ngoài, trách nhiệm của các cơ quan Việt Nam trong hoạt động tương trợ tư pháp, bảo hộ người Việt Nam ở nước ngoài.

(5) Về hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh

- *Hoàn thiện thể chế về kết hợp phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh được đẩy mạnh.* Ngày 26/5/2025, Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 158-KL/TW về xây dựng công nghiệp an ninh trong kỷ nguyên phát triển, vươn mình của dân tộc. Chính phủ ban hành Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 06/8/2025 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 158-KL/TW. Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp với các nội dung liên quan đến thiết lập Quỹ Đầu tư phát triển công nghiệp an ninh và hình thành Tổ hợp công nghiệp an ninh quốc gia.

Bên cạnh đó, các văn bản hướng dẫn tiếp tục được hoàn thiện tạo khung pháp lý cơ bản gắn kết các nhiệm vụ phát triển kinh tế với nhiệm vụ an ninh, quốc phòng, bảo vệ tổ quốc. Ngoài ra, công tác trao đổi thông tin phối hợp, hiệp đồng giữa lực lượng công an - quân đội trong thẩm định các chương trình, dự án kế hoạch phát triển kinh tế xã hội tại các địa bàn chiến lược, vùng biên giới, hải đảo tiếp tục được tăng cường thực hiện.

- *Cơ chế, chính sách đặc thù đối với doanh nghiệp quân đội thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh được ban hành kịp thời.* Bộ Quốc phòng phối hợp với các bộ, ngành liên quan ban hành các quy định hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin, kiểm tra, giám sát đối với doanh nghiệp trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh và doanh nghiệp kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh thuộc Bộ Quốc phòng; hướng dẫn thực hiện các chế độ chính sách đối với doanh nghiệp và người lao động.

- *Cơ chế huy động các nguồn lực xã hội tham gia phát triển kinh tế các vùng biên giới trên đất liền, trên biển và hải đảo; phát triển các khu kinh tế - quốc phòng được đẩy mạnh.*

- *Phát triển các ngành kinh tế biển gắn với bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia và nâng cao đời sống nhân dân được đẩy mạnh* với Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Quốc hội thông qua nhằm tạo lập cơ sở cho phát triển nhanh và bền vững kinh tế biển, góp phần hình thành, phát triển các ngành kinh tế biển vững mạnh.

- *Bảo đảm an ninh kinh tế trong quá trình xây dựng, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; không để hoạt động lợi dụng quá trình xây dựng, hoàn thiện thể chế nhằm chuyển hóa chính trị, lũng đoạn về kinh tế.* Chính phủ ban hành Nghị quyết số 147/NQ-CP về Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; gắn liền với mục tiêu phát triển đất nước nhanh và bền vững.

(6) Nâng cao năng lực xây dựng và thực thi thể chế kinh tế

Ngày 30/4/2025, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 66-NQ/TW về Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Quốc hội thông qua Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, trong đó có quy định chế độ, chính sách đối với người tham gia công tác xây dựng pháp luật. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, đồng thời, ban hành Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/05/2025 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Năm 2025, Chính phủ đã trình Quốc hội thông qua trên 100 Luật, Nghị quyết, nhiều nhất từ trước đến nay để tháo gỡ điểm nghẽn, thể chế hóa các quyết sách của Đảng với tư duy, quan điểm, cách thức, cách làm mới trong xây dựng, tổ chức thực thi gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền.

- *Đổi mới căn bản quy định về ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới:* Quốc hội ban hành 02 Luật: Luật Ban hành VBQPPL số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025; Luật số 87/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL ngày 25/6/2025 và 02 Nghị quyết: Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/06/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật; Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

- *Hoàn thiện khung pháp lý về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền:* theo đó Chính phủ đã ban hành 30 nghị định về phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền giữa Chính phủ và chính quyền địa phương hai cấp.

- *Đẩy mạnh công tác tổ chức thực thi pháp luật:* Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030”¹⁰; chỉ đạo xây dựng, vận hành Cổng Pháp luật quốc gia, ứng dụng “AI pháp luật” để đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp trong kỷ nguyên số.

- *Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính:* Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành về Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2025 và thành lập Ban chỉ đạo của Chính phủ về cải cách thủ tục hành chính và phân cấp, phân quyền tạo thuận lợi xuyên suốt cho người dân, doanh nghiệp. Ngày 15/11/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP quy định cắt giảm, đơn giản hoá TTHC dựa trên dữ liệu; trong đó quy định cụ thể việc thay thế thành phần hồ sơ bằng khai thác dữ liệu đối với 786 TTHC, cắt giảm 08 TTHC.

- *Cải cách tinh gọn bộ máy, chính quyền địa phương.*

Năm 2025, Việt Nam đã thực hiện cuộc cách mạng về cải cách bộ máy hành chính với Bộ máy Chính phủ khóa XV và khóa XVI (nhiệm kỳ 2026 - 2031) được tinh gọn còn 14 bộ, 3 cơ quan ngang bộ (giảm 4 bộ và 1 cơ quan ngang bộ so với đầu nhiệm kỳ); đồng thời, đẩy mạnh cải cách, tinh gọn trong cơ cấu, tổ chức nội bộ của các bộ, ngành, địa phương. Từ ngày 1/7/2025, Việt Nam có 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh bao gồm 28 tỉnh và 6 thành phố trực thuộc trung ương, kết thúc hoạt động của cấp huyện để vận hành chính thức bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp.

Cùng với đó, thể chế về chính quyền địa phương và quan hệ giữa Chính phủ với chính quyền địa phương ngày càng được hoàn thiện. Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật về Tổ chức chính quyền địa phương đảm bảo đồng bộ cải cách bộ máy chính quyền địa phương, đẩy mạnh phân quyền giữa cơ quan Trung ương và địa phương và giữa các cấp chính quyền, đảm bảo bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo sự thống nhất, thông suốt của nền hành chính nhà nước.

2. Một số tồn tại, hạn chế

- Chất lượng thể chế còn bộc lộ nhiều hạn chế. Hệ thống pháp luật được ban hành khá đầy đủ nhưng chất lượng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, thường xuyên phải sửa đổi, bổ sung. Chỉ số chất lượng pháp luật trong Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) năm 2025 bị đánh giá giảm 1 bậc so với năm 2024. Hệ thống văn bản pháp luật được ban hành trong năm 2025 với khối lượng tương đối lớn, cần có thời gian để tổ chức thực thi cũng như đánh giá rà soát.

¹⁰ Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025.

- Một số cơ chế, chính sách chưa tạo được bước đột phá trong huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phát triển. Vẫn còn khoảng trống pháp luật trong hoàn thiện cơ chế, chính sách đột phá, khai thác các nguồn lực mới, mô hình kinh tế mới như kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, ... chưa đầy đủ hoặc chậm được nghiên cứu ban hành.

- Mặc dù thúc đẩy ứng dụng tiến bộ KHCN, đổi mới sáng tạo tạo động lực chính cho tăng trưởng là yêu cầu cấp thiết hiện nay nhưng quy định về khuyến khích đổi mới sáng tạo, tự chủ, tự cường đang trong quá trình tiếp tục rà soát, hoàn thiện. Chất lượng sản phẩm khoa học, công nghệ còn hạn chế, chỉ số đầu ra đổi mới sáng tạo năm 2025 của Việt Nam giảm 1 bậc so với năm 2024, từ vị trí 36 xuống 37.

- Thể chế bảo đảm thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường đảm bảo phát triển bền vững còn nhiều thách thức. Tình trạng bất bình đẳng xã hội, phân hóa giàu - nghèo còn phổ biến. Thể chế gắn tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững chưa thực sự hiệu quả, cần được hoàn thiện để phù hợp với bối cảnh mới.

3. Một số kiến nghị trọng tâm tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP

(1) Về tiếp tục hoàn thiện thể chế về sở hữu, phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế về đăng ký tài sản, giao dịch trọng tâm là các vấn đề về hiệu lực pháp lý về đăng ký tài sản, giao dịch; đảm bảo sự liên thông giữa các hệ thống đăng ký tài sản, giao dịch và giữa hệ thống này với các thiết chế khác có liên quan trong quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, tố tụng và thi hành án; về cơ chế pháp lý trong trao đổi thông tin, cung cấp thông tin về tài sản, giao dịch được đăng ký.

- Chủ động, nhanh chóng hoàn thiện quy định hướng dẫn Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế chính sách, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.

- Tập trung hoàn thiện các quy định hướng dẫn về phân bổ, huy động nguồn lực từ NSNN và quản lý nợ công. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công theo hướng đổi mới cơ chế quản lý tài sản công gắn với chuyển đổi số. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong quá trình quản lý, sử dụng tài sản công.

- Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện các quy định hướng dẫn về sở hữu trí tuệ, các quy định về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; cơ chế, chính sách thị trường về quyền sở hữu trí tuệ. Xây dựng cơ chế định giá tài sản trí tuệ, góp vốn bằng sáng chế, chuyển giao công nghệ, liên kết nghiên cứu...

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi Luật Đầu tư công và các văn bản quy định chi tiết để khơi thông, đảm bảo căn cứ về nguồn vốn thực hiện các dự án đặc biệt, nhất là các dự án KHCN, ĐMST đòi hỏi phải có cơ chế phê duyệt và triển khai nhanh chóng.

- Khẩn trương xây dựng, ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn và tổ chức thi hành Luật Quản lý Đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; rà soát,

tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thoái vốn, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

- Tiếp tục rà soát và hoàn thiện hành lang pháp lý về thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo chủ trương tại Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới. Khẩn trương hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành các chương trình, đề án, kế hoạch liên quan đến phát triển KTTT trong giai đoạn 2026-2030¹¹.

- Tiếp tục thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân theo chủ trương tại Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị; thực sự coi kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế. Nhanh chóng, rà soát, hoàn thiện đề án sửa đổi, bổ sung Luật Hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ theo Chương trình lập pháp năm 2026. Hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật Đầu tư (sửa đổi) năm 2025 đảm bảo khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, góp phần hoàn thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chất lượng thu hút đầu tư.

- Đẩy nhanh việc hoàn thiện thể chế về phát triển các mô hình kinh tế mới như kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn,... để khai thác hiệu quả các nguồn lực phát triển.

- Hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án Phát triển kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, ưu tiên lĩnh vực chiến lược tạo động lực tăng trưởng mới. Hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật Đầu tư sửa đổi năm 2025, đặc biệt các quy định về Quỹ hỗ trợ đầu tư và ưu đãi đầu tư đặc biệt. Tiếp tục triển khai khẩn trương, hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội và Kế hoạch hành động về xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam, các Nghị quyết của Quốc hội về xây dựng khu thương mại tự do, khu kinh tế biên giới tại một số địa phương trọng điểm. Tạo môi trường đầu tư, kinh doanh tốt; thu hút và phát triển nguồn nhân lực ngành tài chính chất lượng cao; xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng và logistics đẳng cấp quốc tế; phát triển khu vực tài chính của quốc gia minh bạch và lành mạnh, vững chắc; xây dựng thương hiệu và danh tiếng tầm cỡ quốc tế.

(2) Về hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và các loại thị trường:

- *Về quản lý, điều hành giá:* Tiếp tục hoàn thiện thể chế đảm bảo thống nhất, đồng bộ và hiệu quả trong triển khai thực hiện nhằm tạo hành lang pháp lý đầy đủ, thống nhất cho công tác quản lý, điều hành giá. Chủ động hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá.

- *Về phát triển các loại thị trường:*

Đối với thị trường tài chính: Tiếp tục phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ giữa chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ nhằm ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn

¹¹ Thông báo số 678/TB-VPCP ngày 9/12/2025 về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng tại Diễn đàn Kinh tế hợp tác, HTX năm 2025.

của nền kinh tế; phát triển đồng bộ, hài hòa giữa thị trường vốn và thị trường tiền tệ theo hướng hiện đại, an toàn và hiệu quả.

+ Về phát triển thị trường vốn: Phát hành đa dạng các kỳ hạn TPCP, TPCP bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương, nghiên cứu khả năng phát hành các sản phẩm trái phiếu mới. Hoàn thiện khung pháp lý cho hoạt động của các tổ chức bảo lãnh thanh toán trái phiếu; khung pháp lý cho chào bán trái phiếu hạ tầng ra công chúng. Phát triển sản phẩm chứng khoán phái sinh và các sản phẩm mới. Triển khai đồng bộ các quy định mới theo Luật Chứng khoán sửa đổi năm 2024, đảm bảo tính nhất quán giữa các quy định pháp lý trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng và chứng khoán. Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các quy định để nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam nhằm tiếp cận nguồn vốn đầu tư quy mô lớn, bao gồm: (i) Rà soát, loại bỏ giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong các ngành, nghề không thuộc các lĩnh vực trọng yếu; (ii) Triển khai cơ chế đối tác thanh toán bù trừ trung tâm (CCP); (iii) Nghiên cứu triển khai các sản phẩm phòng ngừa rủi ro ngoại hối cho các nhà đầu tư nước ngoài.

Hoàn thiện quy định hướng dẫn Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm tạo thuận lợi triển khai, đa dạng hóa các sản phẩm bảo hiểm. Rà soát lại các sản phẩm của thị trường, tiếp tục thực hiện chấp thuận cơ sở và phương pháp tính phí của các sản phẩm bảo hiểm.

+ Đối với thị trường tiền tệ:

Đẩy mạnh thực thi các quy định hướng dẫn của Luật các tổ chức tín dụng (sửa đổi) về xử lý nợ xấu và tài sản đảm bảo, giao dịch chiến lược. Xây dựng Chiến lược phát triển, hiện đại hóa ngành ngân hàng; bảo đảm an toàn trong hoạt động tín dụng, nâng cao chất lượng tín dụng, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế.

Tập trung nghiên cứu đề xuất áp dụng theo lộ trình việc thành lập Sở giao dịch vàng quốc gia, cho phép đưa vàng vào giao dịch trên Sở giao dịch hàng hóa hoặc lập Sàn giao dịch vàng trong Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam. Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý về kinh doanh vàng.

Đối với thị trường hàng hóa, dịch vụ: Tập trung hoàn thiện và thực hiện chính sách bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước gắn với cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam; đẩy mạnh phát triển thị trường dịch vụ pháp lý để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân.

Đối với thị trường KHCN: Tổ chức triển khai và thực hiện hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra tại Nghị quyết số 57-NQ/TW. Tập trung chủ động xây dựng các văn bản hướng dẫn các dự án Luật Chuyển đổi số, Luật Công nghệ cao, Luật Chuyển giao công nghệ, Luật Trí tuệ nhân tạo, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ đảm bảo đồng bộ khung pháp lý khi Quốc hội thông qua, nhanh chóng thực thi trong cuộc sống, tạo thuận lợi cho hoạt động của thị trường KHCN.

Nhanh chóng hoàn thiện khung pháp lý, cơ sở hạ tầng, thông tin, cơ chế tài chính, giám sát hình thành Công sáng kiến và Sàn giao dịch khoa học, công nghệ có vai trò đầu mối, cung cấp các dịch vụ công có tính hệ thống về thị trường KHCN và có khả năng kết nối với các sàn giao dịch công nghệ vùng, địa phương; các tổ chức dịch vụ KHCN; các viện nghiên cứu, trường đại học; doanh nghiệp và các trung tâm ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KHCN.

Đối với thị trường đất đai: Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các văn bản pháp luật, giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan Luật Đất đai năm 2024. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 201/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách phát triển nhà ở xã hội; khởi công các dự án nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân tại các khu công nghiệp.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tại các địa phương và tích hợp dữ liệu lên cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai. Nhanh chóng hoàn thiện dự thảo Đề án và Nghị quyết của Chính phủ về thí điểm mô hình Trung tâm giao dịch bất động sản và quyền sử dụng đất do Nhà nước quản lý.

Đối với thị trường lao động: Nhanh chóng xây dựng, hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật Việc làm số 74/2025/QH15 đảm bảo thông suốt thị trường lao động. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, gắn kết công tác đào tạo nghề với thị trường lao động, đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và hội nhập quốc tế; Hoàn thiện cơ chế chính sách, nguồn lực để xây dựng hệ thống thông tin và dự báo thị trường lao động đa tầng từ địa phương cấp tỉnh, cấp vùng tới toàn quốc, đa lĩnh vực theo ngành nghề, có các cấp trình độ khác nhau. Hệ thống thông tin và dự báo hướng tới đối tượng người sử dụng là các cơ quan quản lý nhà nước các cấp, doanh nghiệp và nhất là người lao động và người sử dụng lao động.

- Đẩy mạnh căn bản toàn diện giáo dục - đào tạo, phát triển y tế:

+ Đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo: Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp trong Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Chính phủ về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Tập trung nguồn lực xây dựng các văn bản hướng dẫn triển khai Luật Nhà giáo, Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học (sửa đổi), Luật Giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi). Triển khai mạnh mẽ các Đề án phát triển các cơ sở giáo dục đại học và Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050, Đề án phát triển hệ thống trung tâm đào tạo và xuất sắc về công nghệ 4.0; Triển khai trọng tâm Đề án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển công nghệ cao giai đoạn 2025-2035.

- Đối với lĩnh vực y tế: Thực hiện có hiệu quả các giải pháp tại Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Chính phủ về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Nhanh chóng hoàn thiện, ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035. Hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật Phòng bệnh tạo thuận lợi công tác chăm sóc, nâng cao sức khỏe toàn dân.

Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp tại Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 03/10/2025 về tăng cường thực hiện BHYT toàn dân trong giai đoạn mới.

(3) Về hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm phát triển bền vững, tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

- Khẩn trương rà soát, điều chỉnh các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của về không gian phát triển mới của địa phương sau sắp xếp. Nghiên cứu các chính sách thúc đẩy liên kết vùng, cơ chế đặc thù nhằm huy động được các nguồn lực phát triển cơ sở hạ tầng kết nối nội vùng và liên vùng.

- Tăng cường quản lý phát triển xã hội, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội, tính bền vững trong các chính sách xã hội. Hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật Dân số với các giải pháp mạnh mẽ thích ứng với già hóa dân số, nâng cao chất lượng dân số, nguồn lao động của Việt Nam. Đổi mới cơ chế, huy động phân bổ và đa dạng hóa các nguồn lực thực hiện chính sách xã hội, bảo đảm bình đẳng về cơ hội phát triển, nhất là với lao động khu vực phi chính thức. Tiếp tục hoàn thiện, phát triển hệ thống an sinh xã hội bao trùm, toàn diện, đa dạng và nâng cao khả năng tiếp cận của các nhóm đối tượng, nhất là đối tượng yếu thế và người dân tộc thiểu số.

- Thực hiện có hiệu quả các giải pháp tại Kết luận số 156-KL/TW ngày 21/5/2025 và các kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 156-KL/TW về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

- Hoàn thiện thể chế công tác quản lý bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, ứng phó với biến đổi khí hậu. Nhanh chóng hoàn thiện các văn bản hướng dẫn các quy định được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp (bao gồm các nội dung về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, tài nguyên nước; tài nguyên, môi trường biển và hải đảo).

- Hoàn thiện và ban hành các quy định, cơ chế, chính sách như khuyến khích xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu, cụm công nghiệp; ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động xử lý chất thải.

- Đẩy mạnh chính sách phát triển kinh tế chất thải, các ngành công nghiệp môi trường, xử lý ô nhiễm, quản lý chất thải và cung ứng dịch vụ bảo vệ môi trường. Hoàn thiện thể chế, tăng cường đầu tư phục vụ giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với biến đổi khí hậu. Hoàn thiện thể chế về hình thành và vận hành thị trường carbon.

(4) Về hoàn thiện thể chế đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, trong đó kinh tế quốc tế là trọng tâm

- Xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ; nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế. Giữ vững độc lập, tự chủ trong việc xác định chủ trương, đường lối, chiến

lược phát triển kinh tế đất nước, giữ vững các cân đối lớn, chú trọng bảo đảm an ninh kinh tế, không ngừng tăng cường tiềm lực kinh tế quốc gia.

- Thực hiện có hiệu quả các giải pháp tại Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW. Nhanh chóng hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật Điều ước quốc tế.

- Nâng cao khả năng chống chịu của nền kinh tế; chủ động hoàn thiện hệ thống phòng vệ để bảo vệ nền kinh tế, doanh nghiệp, thị trường trong nước phù hợp với các cam kết quốc tế. Nâng cao hiệu quả nghiên cứu, tham mưu, dự báo trước những diễn biến khó lường của kinh tế thế giới.

- Nâng tầm hội nhập, củng cố sâu các quan hệ đối tác chiến lược và thực thi hiệu quả các hiệp định thương mại tự do đã ký kết. Nâng cao hiệu quả công tác hội nhập theo ngành, lĩnh vực và địa phương, có cơ chế phù hợp cho các địa phương, ngành chủ động tham gia hội nhập quốc tế về kinh tế.

- Hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật Tương trợ tư pháp về dân sự và Luật Tương trợ tư pháp về hình sự góp phần bảo hộ công dân Việt Nam tại nước ngoài.

(5) Về hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh

- Nhanh chóng hoàn thiện các văn bản hướng dẫn Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp, gắn đảm bảo an ninh, quốc phòng với phát triển kinh tế - xã hội.

- Xây dựng kế hoạch hiệp đồng, làm tốt công tác phối hợp với các địa phương trong việc thực hiện xây dựng thể chế và triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh và phát triển kinh tế tại các địa bàn trên cả nước, trong đó có cơ chế phối hợp, đảm bảo nguồn lực cho các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh đặc biệt là các nhiệm vụ mang tính chất phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng, an ninh ở các địa bàn trọng điểm.- Tiếp tục quán triệt, thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05/01/2017 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh kinh tế trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế”.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tăng cường tuyên truyền, củng cố nâng cao nhận thức về xu thế, tác động và chủ động đấu tranh phản bác luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị về chủ trương phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa mà Đảng và nhân dân ta đã xác định.

(6) Về nâng cao năng lực xây dựng và thực thi thể chế

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các giải pháp về hoàn thiện thể chế tại Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Chính phủ. Tập trung hoàn thiện thể chế, pháp luật, trọng tâm là pháp luật về đầu tư, kinh doanh

để giải phóng sức sản xuất, huy động mọi nguồn lực và tạo động lực mới cho phát triển, đưa thể chế trở thành “đột phá của đột phá” và lợi thế cạnh tranh quốc gia.

- Xây dựng, ban hành văn bản phê duyệt Đề án thực hiện soạn thảo VBQPPL tập trung, chuyên nghiệp: theo đó, Đề án sẽ đưa ra phương án tổ chức lại quy trình soạn thảo VBQPPL theo hướng tập trung, chuyên nghiệp nhằm nâng cao chất lượng VBQPPL đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Tiếp tục thực thi phương án đơn giản, cắt giảm thành phần hồ sơ TTHC nhằm thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC và tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các TTHC.

- Tăng cường kỷ luật, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chuyển mạnh phương thức quản lý nhà nước từ tiền kiểm sang hậu kiểm gắn với xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn để quản lý và tăng cường kiểm tra, giám sát.

- Nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật, phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác, sử dụng hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Đẩy mạnh hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp vừa và nhỏ. Tăng cường truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các Quy định và Kết luận của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị, về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026. Có giải pháp nâng cấp, nâng tầm, nâng cao năng lực tham mưu chiến lược, nhất là đội ngũ cán bộ của các bộ, ngành Trung ương tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ của giai đoạn mới. Thực hiện việc đánh giá công chức theo tiêu chí kết quả thực hiện nhiệm vụ của công chức (KPI). Triển khai hiệu quả cơ chế thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và chính sách đối với người có tài năng. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết khắc phục hiệu quả tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm trong một bộ phận cán bộ công chức.

- Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ công; tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, phấn đấu đạt các mục tiêu tại Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

(7) Một số kiến nghị khác

Bộ Tài chính đề xuất kiến nghị Chính phủ một số nội dung như sau:

- Tiếp tục chỉ đạo các bộ, cơ quan tiếp tục rà soát luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và những văn bản quy phạm pháp luật khác có vướng mắc, bất cập để kịp thời trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền nhằm tháo gỡ khó khăn, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập đất nước.

- Chỉ đạo các bộ, cơ quan kịp thời ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành những văn bản hướng dẫn luật đã được Quốc hội thông qua; tập trung nâng cao chất lượng xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật và thực thi hiệu quả.

- Đẩy mạnh hoạt động đối thoại giữa Chính phủ, các cấp chính quyền với người dân, doanh nghiệp để xác định vấn đề thể chế kinh tế cần tiếp tục hoàn thiện.

Trên đây là nội dung chủ yếu của Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa năm 2025, Bộ Tài chính kính báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định (*Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ năm 2025 xin được gửi kèm theo*)./. *Đ*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTg và các Phó TTg;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, CLCS (13) *Đ*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Đỗ Thành Trung